

Khái quát môn học Tài chính Tiền tệ

- Chương 1: Các nguyên lý tài chính tiền tệ
- Chương 2: Lãi suất
- Chương 3: Thị trường tài chính
- Chương 4: Các trung gian tài chính
- Chương 5: Ngân hàng thương mại
- Chương 6: Ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ
- Chương 7: Tài chính doanh nghiệp
- Chương 8: Ngân sách Nhà nước

15 August 2011

1

CHƯƠNG 1 CÁC NGUYÊN LÝ TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ

15 August 2011

2

I. CÁC NGUYÊN LÝ T

1. Khái niệm và bản chất tiền tệ
2. Sự phát triển các hình thái tiền tệ
3. Chức năng tiền tệ
4. Một số nguyên lý

15 August 2011

3

Khái niệm và tiền tệ (tiền)

Tiền tệ là bất kỳ cái gì được chấp nhận chung để thanh toán các khoản nợ (Mishkin).

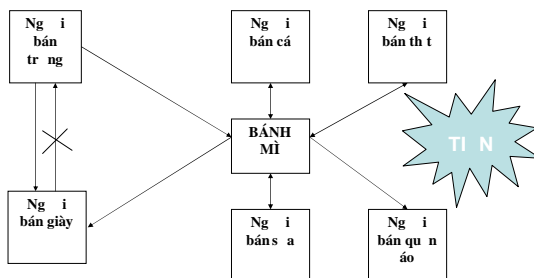
Do nhu cầu trao đổi giữa các cá nhân với nhau, nên tiền tệ ra đời đóng vai trò làm trung gian giá chung.

Bất kỳ hàng hóa nào có thể đóng vai trò làm trung gian giá chung thì đều trở thành tiền tệ.

15 August 2011

4

1. Khái niệm và tiền tệ



15 August 2011

5

Bản chất tiền tệ

• Giá trị sử dụng của tiền tệ:

Khả năng thoả mãn nhu cầu trao đổi của xã hội.

Giá trị sử dụng của tiền tệ do xã hội quy định.

• Giá trị của tiền tệ:

Thể hiện qua khái niệm “sức mua tiền tệ” (purchasing power) - khả năng đổi lấy hàng hoá.

15 August 2011

6

Nguồn gốc và tính chất

Thị trường tiền tệ (CSNT) → không có trao đổi hàng hoá → *tiền tệ ảo*.

► Thị trường tiền tệ CSNT → xu hướng trao đổi hàng hoá:

- Giai đoạn 1: trao đổi các sản phẩm trực tiếp: hàng hoá (H-H) → có nhu cầu.

- Giai đoạn 2: Khi SX và TH hoá mạnh và phát triển thì "Vòng quay giá chung" xu hướng → *tiền tệ*.

KL: Tiền tệ là một phạm trù kinh tế - lịch sử, là sản phẩm của SX hàng hoá.

15 August 2011

7

2. Sự phát triển các hình thái tiền tệ

Tiêu chí có thể coi một hàng hóa nào đó là **tiền tệ**:

- Hàng hóa có thể chia nhỏ thành nhiều phần
- Hàng hóa có thể lưu trữ được
- Hàng hóa có thể vận chuyển dễ dàng
- Hàng hóa có thể chia nhỏ thành nhiều phần

15 August 2011

8

2. Sự phát triển các hình thái tiền tệ (tiếp)

- Tiền tệ hàng hóa (Hoá tệ - Commodity money)
- Tiền tệ giấy
 - Tiền giấy (paper money)
 - Tiền tín dụng (credit money)
 - Tiền điện tử (electronic money)

15 August 2011

9

a. Hoá tệ - Tiền có giá trị thực

Tiền tệ phát huy vai trò kích thích sự phát triển của nền kinh tế do nó làm nhẹ nhàng quá trình trao đổi hàng hóa.

Tiền có **giá trị thực** và giá trị cao nhất trong gian trao đổi này phải **ngang bằng** với giá trị hàng hóa đem ra trao đổi, tức là trao đổi ngang giá.

15 August 2011

10

b. Tiền tệ giấy

- **Tiền giấy:**

- Ngày nay, tiền giấy là tiền tệ giấy, chỉ có vai trò biểu tượng cho giá trị.
- Giá trị thực của tiền giấy bằng với giá trị danh nghĩa mà nó biểu thị.

15 August 2011

11

Tiền tín dụng

• Chức năng là *nhận con số ghi trên tài khoản ngân hàng* và có hình thành trên các các khoản tín dụng vào ngân hàng.

• Sự vận hành của tiền tín dụng thông qua các **lệnh thanh toán** (ví dụ dùng séc)

15 August 2011

12

Séc thông thường (cheque/check):

Một tài khoản ngân hàng gửi tài khoản chuyển khoản thông thường tài khoản ngân hàng phát hành sang tài khoản cá nhân khác



15 August 2011

13

Séc du lịch (Travelers' cheques)

- Là một tờ séc chính thức tiền nh do bank phát hành và bán cho người đi du lịch. Nó cho phép người ký séc thanh toán mà không cần tiền mặt khác
- Séc thanh toán khi có chữ ký và cung cấp cho bank hàng hóa chức séc
- Các tổ chức phát hành: American Express, Thomas Cook



15 August 2011

14

Tiền điện tử

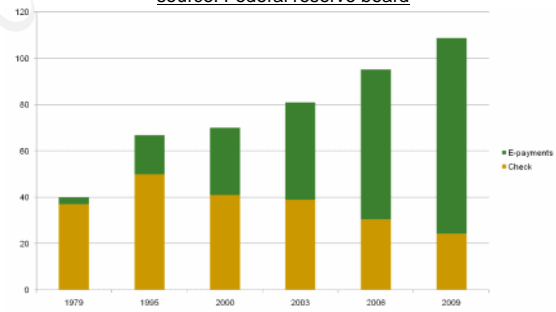
- Tiền điện tử (E-money) là tiền trong các tài khoản ngân hàng lưu trữ trong hệ thống máy tính của bank dưới hình thức số hóa.
- Thẻ ATM
- Thẻ ghi nợ (Debit)
- Thẻ Credit (thẻ tín dụng)

15 August 2011

15

Tiền điện tử (E-money) (USA)

Billions of payments
source: Federal reserve board

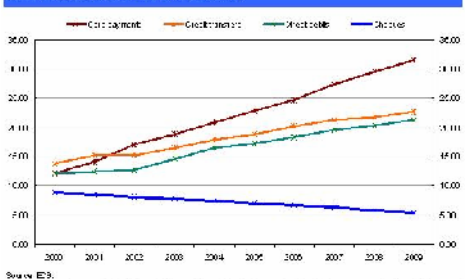


15 August 2011

16

Tiền điện tử (E-money) (EU)

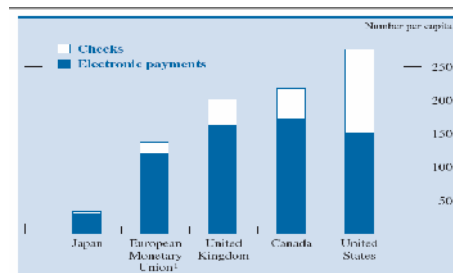
Chart 1: Use of the main payment instruments in the EU (2000-2009)



15 August 2011

17

Tiền điện tử (E-money)



1. Includes Austria, Belgium, Finland, France, Germany, Greece, Ireland, Italy, Luxembourg, The Netherlands, Portugal, and Spain.
Sources: European Central Bank, Payments and Securities Settlement Systems in the European Union, June 2009; Bank for International Settlements, Statistics on Payment Systems in the Group of Ten Countries; and Federal Reserve Board.

15 August 2011

18

3. Chức năng của tiền

- Trung gian trao đổi
- Thước đo giá trị
- Phương tiện cất trữ

Tại sao tiền có chức năng đó?

Chức năng đó có cái gì đáng lưu ý?

Điều kiện mà both chỉ cần để thực hiện chức năng?

Ý nghĩa của chức năng?

15 August 2011

19

a) Trung gian trao đổi (Medium of exchange)

- Tiền tệ được coi là môi giới, là phương tiện chứ không phải là mục đích của trao đổi.
Tiền hiện diện thoáng qua, có thể là tiền có giá trị cho các tài sản hữu hình.
- K: dễ nhận biết, dễ thanh toán nhanh chóng, dễ lưu giữ, không dễ hỏng hóc,...
- Ý nghĩa: tăng hiệu quả kinh tế, khắc phục các nhược điểm của trao đổi hàng hoá trực tiếp.

15 August 2011

20

b) Thước đo giá trị (Unit of Account)

- Tiền được dùng đo giá trị mọi hàng hoá, dịch vụ đem ra trao đổi trong nền kinh tế.
- K: tiền có giá trị bản thân, phải có tiêu chuẩn giá trị, các pháp luật quy định và bảo vệ và các dân chúng chấp nhận sử dụng.
Đơn vị tính toán chung: tiền đơn vị, tiền cơ sở, tiền bản xứ.
- Ý nghĩa kinh tế
 - ✓ Giảm chi phí giao dịch vì việc giảm số lần đo lường giá.
 - ✓ Đơn giá, đơn vị tài sản như hình thức tính toán.

15 August 2011

21

c) Cất giữ giá trị (Store of Value)

- Các tài sản được mua theo thời gian.
Tiền phải là các tài sản duy nhất? Vì sao lại dùng tiền làm phương tiện cất giữ giá trị? → Tính linh hoạt
- K: tiền giữ giá trị (sản phẩm mua) theo thời gian.

15 August 2011

22

4. Dòng tiền

M:

- $M1 = \text{Tiền mặt} + \text{séc du lịch} + \text{tài khoản vãng lai} + \text{các tài khoản phát séc khác}$
- $M2 = M1 + \text{TG ngân hàng, TG có kỳ hạn quy mô nhỏ, Trái phiếu ngắn hạn...}$
- $M3 = M2 + \text{TG có kỳ hạn quy mô lớn, TG dài hạn, Chứng khoán dài hạn...}$
- $M4 = M3 + \text{Các chứng khoán có giá có khả năng hoán đổi trên TTTC.}$

15 August 2011

23

II. LỊCH SỬ NGÀNH TÀI CHÍNH

1. Khái niệm về tài chính
2. Chức năng của tài chính
3. Hệ thống tài chính

15 August 2011

24

1. Khái niệm về tài chính

- N:** Tài chính là một **hệ thống các quan hệ phân phối** giữa các chủ thể kinh tế trong xã hội thông qua việc tập trung và sử dụng các quỹ tài chính.
- Khâu tài chính (các bộ phận trong hệ thống tài chính):
 - Tín dụng (Credit)
 - Bảo hiểm (Insurance)
 - Ngân sách nhà nước (Government's Budget)
 - Tài chính doanh nghiệp (Corporate finance)
 - Hộ cá nhân và gia đình (Household and Personal Finance)

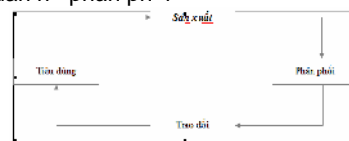
15 August 2011

25

Quá trình tái sản xuất xã hội

- Quan hệ kinh tế → Quan hệ tài chính

– Quan hệ phân phối



- Thị trường tín dụng
- Có mặt tiền tập trung và sử dụng

Sơ lược về các hình thức tài chính

- Sự phát triển của **sản xuất hàng hóa** và sự xuất hiện của **tiền tệ**.
Phân công lao động, chi phí khác nhau về tài sản và sản phẩm lao động, sản xuất hàng hóa và trao đổi hàng hóa.
 • QTT tập trung và sử dụng các TCKT, XH, cá nhân; mục đích tiêu dùng và phát triển kinh tế - xã hội. Các quan hệ kinh tế ở đây làm nảy sinh phạm trù tài chính.
 • Nguồn tài chính: cá nhân xã hội. Sản xuất và trao đổi hàng hóa xuất hiện, theo đó tiền tệ xuất hiện như một hình thức quan trọng nhất của việc ngang giá chung trong quá trình trao đổi.
- Nhà nước:** nhận từ những người nộp thuế và hành lang pháp lý và ưu tiên phát triển các tài chính.
 • Khi Nhà nước đã thực hiện phát triển các hoạt động tài chính.
 • Duy trì hoạt động tập trung NSNN thông qua quá trình phân phối thu SPXH (tài chính Nhà nước), thực hiện phát triển các hoạt động hàng hóa, thúc đẩy và mở rộng phạm vi hoạt động tài chính.
 • Chính sách thu, chính sách tài chính, Nhà nước đặt nền móng cho pháp lý cho sự hoạt động tài chính; những nhân tố vĩ mô, vĩ mô, vĩ mô và vĩ mô.

15 August 2011

27

2. Chức năng của tài chính

- Chức năng phân phối
- Chức năng giám sát

15 August 2011

28

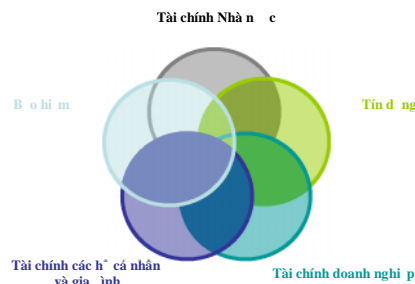
Các hình thức phân phối

- Phân phối có hoàn trả:** tín dụng
- Phân phối không hoàn trả (không hoàn trả trực tiếp là chuyển nhượng):** ngân sách Nhà nước
- Phân phối hoàn trả có điều kiện và không trả:** bảo hiểm
- Phân phối nội bộ:** nguồn tài chính có hạn của mỗi chủ thể KT phải chia sẻ cho các nhu cầu khác nhau một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính toàn bộ và hoạt động của chủ thể

15 August 2011

29

Hệ thống tài chính

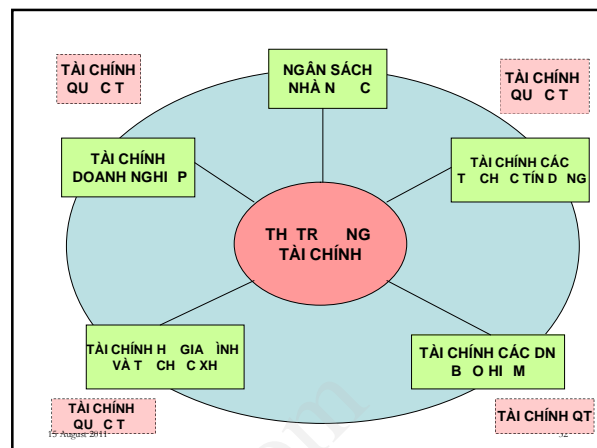


Chức năng giám sát

- Giám sát nền KT thông qua việc kiểm soát các chính sách tài chính.
- Chức năng tài chính tác động môi trường: lãi suất, chính sách lãi suất bình quân, chính sách tỷ lệ vốn, tỷ giá hối đoái, lãi suất tín dụng.....
- Chức năng tài chính tác động môi trường: tỷ suất lợi nhuận, tỷ lệ quay vòng vốn, khả năng thanh toán,..... (tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE)).

15 August 2011

31



15 August 2011

32